

**TÒA ÁN N DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2025/HS-ST

Ngày: 23/4/2025.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm N dân: Ông Nguyễn Công Thâm – Ông Trần Quốc Đẩu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Lợi – Thư ký Tòa án N dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Mỹ Nương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án N dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lô Văn N** (tên gọi khác: không); sinh ngày: 06/12/1978, tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: Bản Quăn, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lô Quang Toàn (đã chết) và bà Vi Thị Phương, sinh năm: 1953; Vợ là Quang Thị Sét, sinh năm 1984 (đã ly hôn); con có 02 con lớn sinh năm 2004 nhỏ sinh năm 2009; Anh chị em ruột có 08 người bị cáo là con thứ 4 trong gia đình.

Tiền án: Ngày 14/5/2020, bị Tòa án N dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 năm 02 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại Bản án số 35/2020/HSST, chấp hành hình phạt tù xong ngày 25/01/2024.

N thân: Ngày 21/5/2013, bị Tòa án N dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 32 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được xóa án. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2024 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đình N** (tên gọi khác: không); sinh ngày: 12/01/1982 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: xóm 8, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc (nay là TP Vinh), tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Hạo, sinh năm: 1960 và bà Lê Thị Vinh (chết); Vợ là Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1983 (đã ly hôn); con có 01 con sinh năm 2003; Anh chị em ruột có 06 người bị cáo là con đầu trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không;

N thân: Ngày 29/10/2004, bị Tòa án N dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 6 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 347 (BL: 64-65); Ngày 24/7/2006, bị Tòa án N dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 263 (BL: 63); **Biên bản xác minh phần thi hành án phí dân sự, phần truy thu đối với Bản án số 347 ngày 29/10/2024 và Bản án số 263 ngày 24/07/2006 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh ngày 06/01/2025, kết quả: không tìm thấy 02 hồ sơ lưu trữ, hồ sơ thi hành của 02 Bản án trên; Ngày 12/12/2008, bị Công an xã Hưng Lộc, thành phố Vinh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 29/5/2009, bị Tòa án N dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.** Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2024 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Quang Văn Nước, sinh năm 1989. Trú tại: Bản Quăn, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 11/11/2024, tại dãy trọ số 17, đường Lê Ngọc Hân, thuộc xóm Xuân Thịnh, xã Nghi Đức, (nay là phường Nghi Đức), thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Lô Văn Nàng sang phòng trọ của Nguyễn Đình N - là người ở cùng dãy trọ, rủ N mua 200.000 đồng ma túy đá về sử dụng thì N đồng ý. N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, gắn sim số 0975817211 gọi đến số điện thoại 0928329025 cho người tên Tuấn ở thị xã Cửa Lò (nay là thành phố Vinh) hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì Tuấn đồng ý, hẹn giao dịch ở khu vực bãi biển Cửa Lò. Sau khi N hỏi mua được ma túy của Tuấn thì Nàng điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 37C1-120.68 (thuộc sở hữu của Nàng), chở N đi xuống Quảng trường thị xã Cửa Lò thì N nói Nàng dừng xe, chờ N đi mua ma túy. Nàng đưa cho N số tiền 200.000 đồng. N cầm tiền rồi điều khiển xe máy đi một mình đến điểm hẹn gặp Tuấn. Tại đây, N hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá và xin thêm bộ công để sử dụng ma túy thì Tuấn đồng ý. N đưa cho Tuấn số tiền 200.000 đồng, Tuấn đưa cho N 02 (hai) gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) bộ công để sử dụng ma túy đá. N cất giấu ma túy và dụng cụ vào túi áo bên phải rồi quay lại đón Nàng đi về phòng trọ của Nàng thì thấy Quang Văn Nước (sinh năm 1989, trú tại

bản Quăn, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An) đang ở trong phòng trọ của Nàng. Lúc này, N lấy trong túi áo ra 01 gói ni lông chứa chất tinh thể màu trắng và bộ công sử dụng ma túy đá trong túi áo ra, đổ ma túy đá vào bên trong công thủy tinh, dùng bật lửa ga khò lên cho Nàng, Nước và N cùng sử dụng. Khi cả ba sử dụng hết ma túy trong công thì N nói “chơi a ri khét, rửa để chơi tiếp” thì Nàng hỏi N “còn nữa không mà chơi” (ý hỏi còn ma túy nữa để sử dụng không) thì thấy N không trả lời mà tiếp tục rửa công nên Nàng hiểu ý đang còn ma túy và chờ N để tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 8 giờ 45 phút, ngày 11/11/2024, khi cả ba chuẩn bị tiếp tục sử dụng gói ma túy trong túi áo của N thì bị tổ công tác Công an xã Nghi Đức (nay là phường Nghi Đức), thành phố Vinh kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi áo khoác của N 01 gói ni lông chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy), **thu giữ trên nệm đặt ở giữa phòng trọ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm:** 01 chai nhựa màu xanh cao 7 cm, đường kính 4 cm, phía đầu có 01 nắp chai màu trắng được đục hai lỗ, một lỗ được giắt một công thủy tinh màu trắng được uốn cong, đầu công có hình tròn, bên trong bị đốt cháy xém, phía dưới công thủy tinh giắt một ống hút bằng nhựa màu tím và trắng, một lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu trắng dài 22 cm; thu giữ 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ có in chữ “Thống Nhất”, 01 điện thoại di động iphone 8 plus màu đen và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, Biển kiểm soát 37C1-120.68. Tổ công tác Công an xã Nghi Đức (nay là phường Nghi Đức) đã niêm phong vật chứng, dẫn giải người và tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 89-91).

Ngày 11/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình N và Lô Văn Nàng có khối lượng là 0,174 gam (Không phải một trăm bảy mươi tư gam), đã lấy 0,080 gam gửi đi giám định (BL: 94).

Tại bản kết luận giám định số 943/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 17/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng, thu giữ của Lô Văn Nàng và Nguyễn Đình N gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine có khối lượng là 0,174 gam (không phải một trăm bảy mươi tư gam)” (BL: 96).

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong bên trong có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai nhựa màu xanh cao 7 cm, đường kính 4 cm, phía đầu có 01 nắp chai màu trắng được đục hai lỗ, một lỗ được giắt một công thủy tinh màu trắng được uốn cong, đầu công có hình tròn, bên trong bị đốt cháy xém, phía dưới công thủy tinh giắt một ống hút bằng nhựa màu tím và trắng, một lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu trắng dài 22 cm; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ có in chữ “Thống Nhất”.

+ 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có 0,094 gam ma túy Methamphetamine, thu giữ của Nguyễn Đình N còn lại sau khi lấy mẫu giám định và vô giấy niêm phong;

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số imei 354831096310560, bên trong gắn thẻ sim số 0975.817.211 thu giữ của Nguyễn Đình N;

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, Biển kiểm soát 37C1-120.68, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của Lô Văn Nàng giao nộp (BL: 91, 124).

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS-TP Vinh ngày 27/02/2025, Viện kiểm sát N dân thành phố Vinh truy tố Nguyễn Đình N, Lô Văn N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Vinh giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lô Văn N từ 07 năm 06 tháng – 07 năm 09 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N từ 07 năm – 07 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

2.1. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 8 giờ 45 phút, ngày 11/11/2024, tại phòng ở của Lô Văn Nàng ở dãy trọ số 17, đường Lê Ngọc Hân, thuộc xóm Xuân Thịnh, xã Nghi Đức, (nay là phường Nghi Đức), thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an xã Nghi Đức (nay là phường Nghi Đức) phát hiện, bắt quả tang Lô Văn Nàng và Nguyễn Đình N đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 0,174 gam ma túy Methamphetamine mà các bị cáo chưa sử dụng hết và dụng cụ sử dụng ma túy. Lô Văn Nàng là người khởi xướng, cung cấp tiền, phương tiện, nơi ở còn Nguyễn Đình N là người trực tiếp đi mua ma túy và đổ ma túy vào cống, bật lửa khò cống để Nàng, N và Nước cùng sử dụng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[2.2]. Đánh giá tính chất vụ án, vai trò và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất vụ án: Tội phạm thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi đó gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn tại địa phương là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ sức khỏe và nhận thức được tác hại do ma túy mang lại cho con người và xã hội bị pháp luật nghiêm cấm mua bán nhưng vì để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo: bị cáo N là người khởi xướng và bỏ tiền ra rủ bị cáo N mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo N đồng ý và là người trực tiếp liên hệ, giao tiền và nhận ma túy. Cả hai bị cáo N và N đều rủ anh Quang Văn Nước cùng sử dụng ma túy nên vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Các bị cáo đều có tiền án. Bị cáo N có tiền án chưa được xóa án tích phạm tội lần này là tái phạm thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, ông nội của bị cáo N là liệt sỹ được Nhà nước ghi công nên xem xét giảm nhẹ một phần hình

phạt cho các bị cáo. Xử phạt các bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa màu xanh cao 7 cm, đường kính 4 cm, phía đầu có 01 nắp chai màu trắng được đục hai lỗ, một lỗ được giắt một công thủy tinh màu trắng được uốn cong, đầu công có hình tròn, bên trong bị đốt cháy xém, phía dưới công thủy tinh giắt một ống hút bằng nhựa màu tím và trắng, một lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu trắng dài 22 cm; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ có in chữ “Thống Nhất” không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số imei 354831096310560, bên trong gắn thẻ sim số 0975.817.211 thủ giữ của Nguyễn Đình N là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, Biển kiểm soát 37C1-120.68, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của Lô Văn Nàng là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[5]. Về các vấn đề khác: Theo lời khai của Nguyễn Đình N thì người bán ma túy cho N tên Tuấn có số điện thoại 0928.329.025. Quá xác minh số điện thoại trên đã bị thu hồi ngày 28/6/2024 (trước khi N phạm tội) nên chưa có đủ cơ sở để xử lý, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Quang Văn Nước là người sử dụng trái phép chất ma túy, không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với Nàng và N nên Công an thành phố Vinh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (BL: 80).

[2.6]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Lô Văn N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/11/2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đình N 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/11/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong có chứa ma túy; 01 (một) phong bì thư niêm phong trong đó có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu đen; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, Biển kiểm soát 37C1-120.68. Toàn bộ vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK 2025/158 ngày 28 tháng 02 năm 2025.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp và quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Lô Văn N, Nguyễn Đình N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án N dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo vấn đề liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Tòa án N dân tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

